

Giải bài toán có lời văn lớp 1

Bài 1. Hồng có 8 que tính, Lan có 2 que tính. Hỏi cả hai bạn có bao nhiêu que tính?

.....

.....

.....

.....

Bài 2. Cành trên có 10 con chim, cành dưới có 5 con chim. Hỏi có tất cả bao nhiêu con chim?

.....

.....

.....

.....

Bài 3. Lớp 1B có 33 bạn, lớp 1C có 30 bạn. Hỏi cả hai lớp có tất cả bao nhiêu bạn?

.....

.....

.....

.....

Bài 4. Tháng trước Hà được 15 điểm 10, tháng này Hà được 11 điểm 10. Hỏi cả hai tháng Hà được tất cả bao nhiêu điểm 10?

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Hoa có 16 cái kẹo, Hà cho Hoa thêm 3 cái kẹo nữa. Hỏi Hoa có tất cả bao nhiêu
cái kẹo?

.....

.....

.....

.....

Bài 6. Tú có 1 chục quyển vở, Tú được thưởng 5 quyển vở nữa. Hỏi tú có tất cả bao
nhiêu quyển vở?

.....

.....

.....

.....

Bài 7. Huệ có 2 chục bút chì, mẹ mua thêm cho Huệ 5 bút chì nữa. Hỏi Huệ có tất cả
bao nhiêu bút chì?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 8. Tổ Một làm được 20 lá cờ , tổ Hai làm được 1 chục lá cờ .Hỏi cả hai tổ làm được tất cả bao nhiêu lá cờ ?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 9. Hồng có 16 que tính, Hồng được bạn cho thêm 2 que tính. Hỏi Hồng có bao nhiêu que tính?

.....

.....

.....

.....

Bài 10. Trong vườn nhà Nam trồng 20 cây bưởi và 3 chục cây cam. Hỏi trong vườn nhà Nam trồng được tất cả bao nhiêu cây?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 11. Hải có 25 viên bi, Nam có nhiều hơn Hải 2 chục viên bi. Hỏi Nam có bao nhiêu viên bi?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 12. Lớp 1B có 34 học sinh, lớp 1B hơn lớp 1A là 4 học sinh. Hỏi lớp 1A có bao nhiêu học sinh?

.....

.....

.....

.....

Bài 13. Tùng có 36 bóng bay, Tùng có nhiều hơn Toàn 5 bóng bay. Hỏi Toàn có bao nhiêu bóng bay?

.....

.....

.....

.....

Bài 14. Trong vườn nhà Nam trồng 28 cây bưởi, số cây bưởi nhiều hơn số cây cam là 2 chục cây. Hỏi trong vườn nhà Nam trồng bao nhiêu cây cam?

.....

.....

.....

.....

Bài 15. Nhà An có 32 con gà, nhà An có ít hơn nhà Tú 2 chục con. Hỏi nhà Tú có bao nhiêu con gà?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 16. Hoàng có 25 nhãn vở, Hoàng kém Thanh 2 chục nhãn vở. Hỏi Thanh có bao nhiêu nhãn vở?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 17. Lan có 42 que tính, Lan kém Hoa 2 chục que tính. Hỏi Hoa có bao nhiêu que tính?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 18. Đàn gà có 45 con gà. Người ta bán đi một số con gà thì còn lại 2 chục con gà.
Hỏi người ta đã bán bao nhiêu con gà?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 19. Năm nay Hoàng 9 tuổi. Hoàng nhiều hơn Nam 2 tuổi. Hỏi năm nay Nam mấy tuổi?

.....

.....

.....

.....

Bài 20. Năm nay con 13 tuổi, con kém mẹ 25 tuổi. Hỏi năm nay mẹ bao nhiêu tuổi?

.....

.....

.....

.....

Bài 21. Bạn Lan có 2 chục quyển vở, bạn Lan có ít hơn bạn Huệ 5 quyển vở. Hỏi cả hai bạn có bao nhiêu quyển vở?

.....

.....

.....

.....

Bài 22. Quyển vở của Hà có 96 trang. Hà đã viết hết 42 trang. Hỏi quyển vở của Hà còn lại bao nhiêu trang chưa viết?

.....

.....

.....

.....

Bài 23. Lớp 1A có 33 học sinh, lớp 1B có 3 chục học sinh. Hỏi cả 2 lớp có bao nhiêu học sinh?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 24. Bạn Tuấn có 3 chục viên bi, bạn Toàn có ít hơn bạn Tuấn 1 chục viên bi. Hỏi cả hai bạn có bao nhiêu viên bi?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 25. Năm nay Hoàng 9 tuổi. Hoàng nhiều hơn Nam 3 tuổi. Hỏi năm nay Nam mấy tuổi?

.....

.....

.....

.....

Bài 26. Nam có 45 cái nhãn vở, bạn Nam ít hơn bạn Hà 2 chục nhãn vở. Hỏi cả hai bạn có bao nhiêu nhãn vở?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 27. Lớp 1A có 38 học sinh, lớp 1A nhiều hơn lớp 1B 4 học sinh. Hỏi cả hai lớp có bao nhiêu học sinh?

.....

.....

.....

.....

Bài 28. Lan có 52 nhãn vở, Lan ít hơn Hải 3 chục nhãn vở. Hỏi Hải có bao nhiêu nhãn vở?

.....

.....

.....

.....

Bài 29. Lan hái được 20 bông hoa, Mai hái được 10 bông hoa. Hỏi cả hai bạn hái được bao nhiêu bông hoa ?

.....

.....

.....

Bài 30. Lớp 1A vẽ được 20 bức tranh , lớp 1B vẽ được 30 bức tranh . Hỏi cả 2 lớp vẽ được bao nhiêu bức tranh ?

.....

.....

Bài 31. Hoa có 30 cái nhãn vở, mẹ mua thêm cho Hoa 10 cái nhãn vở nữa. Hỏi Hoa có tất cả bao nhiêu nhãn vở?

(Điền số vào tóm tắt rồi giải bài toán)

Tóm tắt

Có: nhãn vở

Thêm: nhãn vở

Có tất cả: nhãn vở?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 32. Đàn vịt có 13 con ở dưới ao và 5 con ở trên bờ. Hỏi đàn vịt đó có tất cả mấy con?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 33. Tâm có 15 quả bóng, Nam có ít hơn Tâm 4 quả bóng. Hỏi Nam có bao nhiêu quả bóng

.....

.....

.....

Bài 34. Giải bài toán theo tóm tắt sau:

Tóm tắt

Có: 15 cây hoa

Trồng thêm: 4 cây
Có tất cả:cây hoa

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 35. Một cửa hàng có 30 xe máy, đã bán 10 xe máy. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu xe máy?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 36. Thùng thứ nhất đựng 30 gói bánh. Thùng thứ hai đựng 20 gói bánh.
Hỏi cả hai thùng đựng bao nhiêu gói bánh ?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 37. Trên tường có 14 bức tranh, người ta treo thêm 4 bức tranh nữa. Hỏi trên tường có tất cả bao nhiêu bức tranh?

.....

.....

.....

.....

Bài 38. Một hộp bút có 12 bút xanh và 3 bút đỏ. Hỏi hộp đó có tất cả bao nhiêu cây bút?

.....

.....

.....

.....

Bài 39. Lan gấp được một chục chiếc thuyền, Hùng gấp được 30 cái. Hỏi cả hai bạn gấp được bao nhiêu chiếc thuyền?

.....

.....

Bài 40. Hà có 1 chục nhãn vở, mẹ mua cho Hà thêm 20 nhãn vở nữa. Hỏi Hà có tất cả bao nhiêu nhãn vở ?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 41. Có 40 con gà mái và một chục con gà trống. Hỏi có tất cả bao nhiêu con gà ?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 42. Tổ một trồng được 20 cây, tổ hai trồng được 10 cây. Hỏi cả hai tổ trồng được bao nhiêu cây?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 43. Cửa hàng có 30 cái nơ xanh và 20 cái hồng. Hỏi cửa hàng có tất cả bao nhiêu cái nơ ? (2 điểm)

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 44. Bình có 20 viên bi, anh cho Bình thêm 3 chục viên bi nữa. Hỏi Bình có tất cả bao nhiêu viên bi? (Lưu ý bài này phải đổi 3 chục = 30)

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 45. Anh có 3 chục cái bánh. Anh cho em 10 cái bánh. Hỏi anh còn lại bao nhiêu cái bánh?

Tóm tắt.....Đổi:.....	Bài giải.....
.....	
.....	
.....	

Bài 46. Tổ Một có 60 bông hoa, cô giáo cho thêm 3 chục bông nữa. Hỏi tổ Một có tất cả bao nhiêu bông hoa ?

Tóm tắt.....Đổi:.....	Bài giải.....
.....	
.....	
.....	

Bài 47. Ông Thu trồng được 20 cây cam và 10 cây chuối. Hỏi ông Thu đã trồng được tất cả bao nhiêu cây?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 48. Ngăn thứ nhất có 40 quyển sách, ngăn thứ hai có 30 quyển sách. Hỏi cả hai ngăn có tất cả bao nhiêu quyển sách?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 49. Giải bài toán theo tóm tắt sau

Có : 10 viên bi

Thêm : 8 viên bi

Có tất cả viên bi?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 50. Giải bài toán theo tóm tắt sau

Thùng thứ nhất: 20 gói bánh

Thùng thứ hai: 10 gói bánh

Cả hai thùng có tất cả gói bánh?

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 51. Giải bài toán theo tóm tắt sau

Nam có: 50 viên bi

Cho bạn: 20 viên bi

Nam còn lại viên bi?

.....

.....

.....

.....

.....